

Số: 446 /SGD&ĐT-GDTrH
V/v Hướng dẫn đánh giá kết quả
phong trào thi đua “Xây dựng trường
học thân thiện, học sinh tích cực”.

Bến Tre, ngày 07 tháng 4 năm 2011

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông.

Thực hiện kế hoạch năm học 2010-2011 và hướng dẫn đánh giá kết quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” giai đoạn 2008-2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn đánh giá, xếp loại “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” ở các đơn vị như sau:

1. Đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện phong trào:

Thực hiện theo công văn số 358/SGD&ĐT-VP ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn đánh giá kết quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; các đơn vị tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” năm học 2010-2011.

- Trước 03/5/2011: tổ chức tự đánh giá;
- Trước 09/5/2011: báo cáo kết quả về Sở Giáo dục và Đào tạo - phòng Giáo dục Trung học.

Căn cứ vào báo cáo kết quả của các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học phổ thông, Sở sẽ tổ chức kiểm tra, đánh giá tại một số trường học.

2. Sơ kết hoạt động 3 năm (từ năm học 2008 - 2009 đến năm học 2010 - 2011)

Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học phổ thông xây dựng báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” (mẫu báo cáo đính kèm).

Các phòng Giáo dục và Đào tạo chọn 3 tập thể điển hình (mỗi cấp học chọn 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học và 01 trường Trung học cơ sở), báo cáo kết quả đạt được (nêu bật ưu điểm, sáng kiến; minh họa thêm nguồn tư liệu phim, ảnh...) về thực hiện phong trào của nhà trường.

Báo cáo sơ kết của các đơn vị và Báo cáo điển hình của các trường gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo - phòng Giáo dục Trung học, trước ngày 25 tháng 5 năm 2011. /n

Noi nhận:

- BCĐ cấp tỉnh (để phối hợp);
- Lưu: VT, GDTrH.



PHỤ LỤC 1
(Dành cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo)

UBND HUYỆN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2010

BÁO CÁO SƠ KẾT
THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG THTT, HSTC”
NĂM HỌC 2008 - 2009 ĐẾN 2010 - 2011

I - Về quy mô, số lượng trường tham gia phong trào (tính từ tháng 9 2008 đến nay)

1. Tổng số trường học: trường, trong đó:
- Mầm non: trường - THCS: trường.
- Tiểu học: trường.
2. Tổng số trường đăng ký tham gia phong trào trường, trong đó:
- Mầm non: trường. - THCS: trường.
- Tiểu học: trường.

II. Các phương thức triển khai phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” ở địa phương:

1. Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp:
 - a) Các văn bản chỉ đạo của Lãnh đạo cấp huyện (số/ trích yếu):....
 - b) Các văn bản kế hoạch, hướng dẫn của phòng GD&ĐT/ liên ngành (số/trích yếu).....
2. Sự chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền và tham gia phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương (thuận lợi, khó khăn, kết quả, kiến nghị):
3. Các Hội nghị/ lớp tập huấn:
 - a) Các hội nghị đã triển khai cấp huyện (*nêu tên từng hội nghị và tổng số người dự của từng hội nghị*):
+ Hội nghị.....; số người dự: người
+
 - b) Số đợt tập huấn đã mở: đợt. Cụ thể:.....
+ Tập huấn về; Từ ngày / / 20.....
đến ngày / / 200...; Số người dự: người
+
4. Các hình thức triển khai khác:.....

III - Kết quả triển khai thực hiện 5 nội dung phong trào thi đua:

1. *Xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, thu hút học sinh đến trường:*

a) Số trường có khuôn viên cây xanh, cây cảnh được quy hoạch đảm bảo thoáng mát, luôn sạch đẹp:trường, trong đó:

- + Mầm non: trường. + THCS: trường.
- + Tiểu học: trường.

b) Tổng số cây trồng mới (*tính từ tháng 9/2008 đến nay*): cây.

c) Số trường có công trình vệ sinh xây mới (*tính từ tháng 9/2008 đến nay*):

- + Mầm non: công trình. + THCS: công trình
- + Tiểu học: công trình.

Số trường có nhà vệ sinh: Công trình hợp vệ sinh (CTHVS)/ tổng số trường có Công trình vệ sinh (CTVS)

- + Mầm non: CTHVS/ CTVS + THCS: CTHVS/ CTVS
- + Tiểu học: CTHVS/ CTVS

d) Số trường có đủ bàn ghế, phù hợp với độ tuổi học sinh:trường, trong đó:

- + Mầm non: trường. + THCS: trường.
- + Tiểu học: trường.

e) Số trường có đủ cơ sở vật chất đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường: Phòng học, bàn ghế, tường rào, các thiết bị điện nước sinh hoạt, thiết bị dạy học; vườn cây, ao, hồ, ... đã có các biện pháp đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, học sinh: trường, trong đó:

- + Mầm non: trường. + THCS: trường.
- + Tiểu học: trường.

f) Số trường đã có nội dung, chương trình và thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh về việc bảo vệ, xây dựng trường lớp xanh, sạch đẹp và an toàn: trường, trong đó:

- + Mầm non: trường. + THCS: trường.
- + Tiểu học: trường.

g) Kết quả thực hiện “3 đủ” (đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở)

- Số trường đã phối hợp với các ngành, đơn vị và thực hiện tốt việc đảm bảo “3 đủ” cho 100 % học sinh: Tổng số:trường, trong đó:

- + Mầm non: trường. + THCS: trường.
- + Tiểu học: trường.

- Trong toàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã đạt được ở mức độ:

+ Không có học sinh bỏ học vì thiếu ăn, thiếu mặc và thiếu sách vở.

+ Hầu như không có học sinh bỏ học vì thiếu ăn, thiếu mặc và thiếu sách vở.

Mô tả mức độ cụ thể:.....

+ Có chuyển biến tốt trong việc khắc phục hiện tượng thiếu ăn, thiếu mặc và thiếu sách vở, chuyển biến cụ thể là (nêu các chuyển biến, thể hiện rõ nét có được):

- Giải pháp của địa phương trong việc đảm bảo thực hiện “3 đủ” (đã có hiệu quả).

* Nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của việc thực hiện ở nội dung này. Nêu một số giải pháp cụ thể đã thực hiện có kết quả nổi bật.

2. Dạy học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh, giúp các em tự tin trong học tập.

a) - Số học sinh bỏ học năm học 2010-2011:..... học sinh (HS)/tổng số..... HS, trong đó:

+ Tiểu học: HS/tổng số.....HS.

+ THCS: HS/tổng số.....HS.

b) Tổng số hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đã dự tập huấn về Đổi mới công tác quản lý, Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh (*tính từ 5/2008 đến tháng 5/2011*): người/tổng số người, trong đó:

+ Mầm non: người/tổng số + THCS: người/tổng số

+ Tiểu học:..... người/tổng số

c) Tổng số giáo viên đã dự tập huấn về đổi mới Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh (*năm học 2010 - 2011*),

Tổng số: người/ tổng số....., trong đó:

+ Mầm non: người/tổng số + THCS:.....người/tổng số

+ Tiểu học: người/tổng số

d) Số giáo viên **chưa đạt** chuẩn trình độ đào tạo:

+ Mầm non: người/tổng số + THCS: người/tổng số

+ Tiểu học: người/tổng số

e) Số trường đã ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hoạt động giáo dục cho học sinh:..... trường, trong đó:

+ Mầm non:..... trường. + THCS: trường.

+ Tiểu học:..... trường.

f) Số giáo viên **đạt giáo viên giỏi** (GVG) từ cấp huyện (*năm học 2010 - 2011*):

Tổng số: giáo viên, trong đó:

+ Mầm non: GV. + THCS: GV.

+ Tiểu học: GV.

g) Số **giáo viên đăng ký phấn đấu** GVG từ cấp huyện trở lên (*năm học 2010 - 2011*):

Tổng số: giáo viên, trong đó:

+ Mầm non: GV. + THCS: GV.

+ Tiểu học: GV.

h) Số học sinh (phổ thông) đạt học sinh giỏi toàn diện *năm học 2010 - 2011*:

Tổng số: học sinh/ tổng số....., trong đó:

+ Tiểu học: HS/ tổng số.....

+ THCS:HS/ tổng số.....

(ghi chú thêm tăng so với *năm học trước*)

i. Số lượng **giáo viên được học sinh tôn vinh** ở mỗi cấp theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của việc ở nội dung này. Nếu một số giải pháp cụ thể đã thực hiện có kết quả nổi bật.

3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh:

a) Số trường đã xây dựng được Quy tắc ứng xử giữa các thành viên trong nhà trường và có biện pháp giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy tắc đó hàng ngày. Tổng số:trường, trong đó:

+ Mầm non:trường. + THCS:trường.

+ Tiểu học:trường.

b) Số trường (phổ thông) đã tổ chức tuyên truyền và cho 100% học sinh ký cam kết phòng chống các tệ nạn xã hội, cán bộ, giáo viên, học sinh không xảy vi phạm các tệ nạn xã hội. Tổng số:trường, trong đó:

+ Tiểu học:trường. + THCS:trường.

c) Số trường đã tổ chức các câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với nội dung giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống, ý thức bảo vệ sức khoẻ, phòng chống tai nạn đuối nước, thương tích cho học sinh.

Tổng số:trường, trong đó:

+ Tiểu học:trường. + THCS:trường.

Nêu tên các câu lạc bộ đã được tổ chức ở các nhà trường.

d) Số trường đã tổ chức phổ biến Luật Giao thông và giáo dục an toàn giao thông cho học sinh. Tổng số:trường, trong đó:

+ Mầm non:trường. + THCS:trường.

+ Tiểu học:trường.

e) Thuận lợi và khó khăn trong việc tổ chức câu lạc bộ học sinh.

* Nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của việc thực hiện ở nội dung này. Nêu một số giải pháp cụ thể đã thực hiện có kết quả nổi bật.

4. Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh:

a) Số trường có chương trình hoạt động tập thể hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng và tổ chức thực hiện chương trình thường xuyên đạt hiệu quả không khí nhà trường luôn vui tươi, lành mạnh.

Tổng số:trường, trong đó:

+ Mầm non:trường. + THCS:trường.

+ Tiểu học:trường.

b) Số trường đã đưa các trò chơi dân gian vào các hoạt động tập thể, hoạt động vui chơi giải trí của học sinh tại trường.

Tổng số:trường, trong đó:

+ Tiểu học:trường.

+ THCS:trường.

c) Số trường có nhà đa năng. Tổng số:trường, trong đó:

+ Mầm non:trường. + THCS:trường.

+ Tiểu học:trường.

d) Số trường có bể bơi. Tổng số:trường, trong đó:

+ Mầm non:trường. + THCS:trường.

+ Tiểu học:trường.

e) Số trường có đủ diện tích đất theo qui định của trường chuẩn quốc gia.

Tổng số:trường, trong đó:

- + Mầm non:trường.
- + Tiểu học:trường.

+ THCS:trường.

f) Số huyện có tổ chức Hội thi văn hoá văn nghệ hoặc tổ chức các trò chơi dân gian cho học sinh các cấp:huyện (quận) /tổng sốhuyện (quận).

g) Những thuận lợi và khó khăn trong việc đưa trò chơi dân gian, tiếng hát dân ca vào trường học.

* Nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của việc thực hiện ở nội dung này. Nếu một số giải pháp cụ thể đã thực hiện có kết quả nổi bật.

5. Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng ở địa phương.

a. Số trường (phổ thông) nhận chăm sóc di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng, nghĩa trang hoặc Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh, liệt sỹ.

Tổng số:trường, trong đó:

- + Tiểu học:trường.
- + THCS:trường.

- Chăm sóc được:

+ DT LSVH cấp Quốc gia:DT/.....tổng số DT Quốc gia ở tỉnh.

+ DT LSVH cấp tỉnh:DT/.....tổng số DT cấp tỉnh.

+ Số lượng Nghĩa trang liệt sĩ (hoặc đền thờ, đài tưởng niệm liệt sĩ):.... công trình

+ Số lượng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình thương binh, liệt sỹ được nhà trường chăm sóc, hỗ trợ:Bà mẹ và gia đình.

+ Các công trình, đài tượng khác (nêu số lượng và tên của một số công trình, đài tượng chính).

b. Những điểm nổi bật về kết quả và những khó khăn hiện nay.

IV- Kết quả phong trào:

1. Kết quả kiểm tra, đánh giá và công nhận trường tham gia Phong trào thi đua từ năm học 2008 - 2009 đến năm học 2010-2011:

Tổng số cótrường cần cù gắng,trường trung bình,trường khá,trường tốt,trường xuất sắc, cụ thể:

+ Mầm non:CCG.TB.....K.....T.....XS.

+ Tiểu học:CCG.TB.....K.....T.....XS..

+ THCS:CCG.TB.....K.....T.....XS.

2. Những tập thể (trường, tổ, nhóm) tiêu biểu có nhiều sáng kiến trong việc thực hiện các nội dung của phong trào thi đua.

- Nội dung sáng kiến:.....(nêu cụ thể).

- Kết quả thực hiện sáng kiến:(nêu cụ thể).

3. Những cá nhân (cán bộ, giáo viên, nhân viên) tiêu biểu, có nhiều sáng kiến thực hiện tốt các nội dung của phong trào thi đua:

4. Số lượng bài về kinh nghiệm, sáng kiến, tài liệu tham khảo về Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đã được nêu trên trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo, báo đài.bài (nêu số lượng bài trên trang web của Phòng)

5. Những ý kiến khác.

V. Đánh giá chung tác động của phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đối với sự nghiệp giáo dục ở địa phương:

1. Kết quả nổi bật từ khi triển khai thực hiện Phong trào thi đua (Nêu rõ các chuyển biến cụ thể từ khi triển khai thực hiện Phong trào đến nay góp phần nâng cao chất lượng giáo dục):

2. Biểu hiện, kết quả cụ thể về thân thiện và tích cực:

a) Mức độ biểu hiện thân thiện trong các mối quan hệ giữa học sinh-học sinh, học sinh- giáo viên, nhà trường – gia đình, nhà trường - địa phương, các ban ngành, có thay đổi gì? Minh chứng cụ thể.

b) Sự gia tăng tích cực của học sinh được biểu hiện ở những điểm gì? đánh giá mức độ cụ thể.

c. Những tác động lớn của phong trào trong các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, xã hội, kinh tế ,... tại địa phương.

3. Nêu ít nhất 02 sáng kiến đã được thực hiện có hiệu quả nhất ở đơn vị Phòng (mỗi sáng kiến được trình bày không quá 01 trang giấy A4 (kèm theo nếu có tranh ảnh, CD, VCD ...).

4. Những khó khăn đang gặp phải và hướng giải quyết của tỉnh.

5. Những kiến nghị, đề xuất của Ban chỉ đạo phong trào thi đua của tỉnh đối với Ban chỉ đạo Phong trào thi đua Bộ Giáo dục và Đào tạo và các kiến nghị đối với Đảng - Chính quyền địa phương.

Lưu ý: Báo cáo của các đơn vị phải theo đúng mẫu để tiện cho việc tổng hợp.

PHỤ LỤC 2
(Dành cho các trường THPT)

Sở GD&ĐT BẾN TRE
Trường THPT
Số: /.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
....., ngày tháng năm 2011

BÁO CÁO SƠ KẾT

Thực hiện phong trào thi đua
“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”
(Năm học 2008 - 2009 đến năm học 2010 - 2011)

I. Công tác tổ chức thực hiện phong trào:

II. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung phong trào thi đua:

1. Xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn:

1.1. Bảo đảm trường an toàn, sạch sẽ, có cây xanh, thoáng mát & ngày càng đẹp hơn, lớp học đủ ánh sáng, bàn ghế hợp lứa tuổi HS:

- Hạn chế:

1.2. Tổ chức để học sinh trồng cây và chăm sóc cây thường xuyên:

1.3. Có đủ nhà vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ:

1.4. HS tích cực tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, nhà trường, lớp học & cá nhân:

- Hạn chế

* Đánh giá chung nội dung 1:

2. Dạy và học có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của HS ở mỗi địa phương, giúp các em tự tin trong học tập:

2.1. Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, rèn luyện khả năng tự học của học sinh:

- Hạn chế

2.2. Thực hiện các giải pháp để việc dạy và học có hiệu quả ngày càng cao:

* Đánh giá chung nội dung 2:

3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh

3.1. Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, thói quen và kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm:

3.2. Rèn luyện sức khoẻ và ý thức bảo vệ sức khoẻ, kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn khác:

3.3. Rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hoá, chung sống thân thiện, phòng ngừa bạo lực và tệ nạn xã hội:

* *Dánh giá chung nội dung 3*

4. Tổ chức hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh.

4.1. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao một cách thiết thực, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác của học sinh:

4.2. Tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi của học sinh:

* *Dánh giá chung nội dung 4:*

5. Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng ở địa phương.

5.1. Đảm nhận chăm sóc một di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng; chăm sóc gia đình liệt sỹ, gia đình diện chính sách hoặc chăm sóc giữ gìn, tôn tạo công trình công cộng ở địa phương:

5.2. Tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng cho học sinh; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức hoạt động phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng cho cộng đồng và khách du lịch.

* *Dánh giá chung nội dung 5*

6. Về tính sáng tạo trong việc chỉ đạo phong trào và mức độ tiến bộ của trường trong thời gian qua

* *Dánh giá chung nội dung 6:*

* Kết quả tự đánh giá của nhà trường từ năm học 2008 - 2009 đến 2010 - 2011:

* Xếp loại từ năm học 2008 - 2009 đến 2010 - 2011:

III. Những kiến nghị, đề xuất:

HIỆU TRƯỞNG

Lưu ý: Báo cáo của các đơn vị phải theo đúng mẫu để tiện cho việc tổng hợp.